

HÌNH ẢNH NGƯỜI LÍNH TRONG TIỂU THUYẾT *MƯA ĐỎ* CỦA CHU LAI

Phan Văn Tiến¹, La Thị Mỹ Hạnh¹ và Lê Văn Sơn³

¹Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Tây Đô

²Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Tây Đô

(Email: phanvantien1984@gmail.com)

Ngày nhận: 15/02/2020

Ngày phân biện: 01/4/2020

Ngày duyệt đăng: 15/4/2020

TÓM TẮT

Người lính là một đề tài giữ vị trí quan trọng trong văn học Việt Nam nửa sau thế kỉ XX. Hình ảnh người lính thường gắn liền với lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc. Trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*, nhà văn Chu Lai xây dựng hình ảnh người lính với những gian khổ, thiếu thốn lẫn mất mát mà nhân vật phải nếm trải. Đồng thời, ông còn ca ngợi nét đẹp tâm hồn của tình đồng đội, đồng chí, tình cảm thiêng liêng về gia đình và cả sự lãng mạn của tình yêu lứa đôi. Đó là hình ảnh của những người lính trẻ, chiến đấu tại Thành cổ, Quảng Trị, bảy người bảy tính cách, hoàn cảnh và những tâm niệm riêng cùng ở chung một tiểu đội. Họ cùng trải qua những lần thập tử nhất sinh mà gắn kết thành gia đình, có người nhút nhát, có người gan dạ, có kẻ giả điên và có cả những lãng tử,... Tất cả họ, không ai hoàn hảo dưới nét bút của Chu Lai, nhưng đó là hiện thực mà nhà văn muốn xây dựng và khai thác trong tác phẩm. Qua đó, cho chúng ta thấy được đâu là bản ngã cá nhân, đâu là đời sống nhân vật để có cảm nhận rõ hơn về cuộc chiến nhiều mất mát, hi sinh của những người lính nơi trận mạc.

Từ khóa: Hình ảnh người lính, tiểu thuyết *Mưa đỏ*

Trích dẫn: Phan Văn Tiến, La Thị Mỹ Hạnh và Lê Văn Sơn, 2020. Hình ảnh người lính trong tiểu thuyết *Mưa Đỏ* của Chu Lai. Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển kinh tế Trường Đại học Tây Đô. 08: 136-144.

*Ths. Phan Văn Tiến – Giảng viên Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Tây Đô

1. GIỚI THIỆU

Chu Lai là một nhà văn đương đại Việt Nam có tầm nhìn xa về thời cuộc cũng như cảm nhận sâu sắc về hiện thực cuộc sống. Những sáng tác của ông giàu giá trị nhân văn và có tầm ảnh hưởng lớn trên văn đàn. Trước năm 1986, tiểu thuyết của ông mang đậm chất sử thi như trong *Nắng đồng bằng* (1978), *Đêm tháng hai* (1979), *Gió không thổi từ biển* (1984),... Từ sau năm 1986, sáng tác của Chu Lai có bước ngoặt quan trọng khi ông viết về hiện thực với cái nhìn đa chiều, đa diện. Từ sự đổi mới đó, đề tài người lính của ông thêm gần gũi, bật nổi những giá trị mới, đặc biệt là vấn đề nhân cách trong bối cảnh chiến tranh. Tiêu biểu cho sự đổi mới ấy phải kể đến thành công của tiểu thuyết *Mưa đỏ* (2016).

Trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*, nhà văn xây dựng một hệ thống nhân vật, chính - phụ, chính diện - phản diện, có sự tổ chức chặt chẽ. Nhân vật phản diện góp phần làm nổi bật nhân vật chính diện, nhân vật chính diện giữ vai trò truyền đạt đạo lý về cuộc sống, nội dung cốt lõi. Đây là tác phẩm mà Chu Lai luôn trăn trở sau bao năm tái tạo, tái hiện lại bằng chất giọng sử thi hùng tráng. Trước khi viết tác phẩm này, ông đã ngủ lại Thành cổ để lấy cảm hứng sáng tác. Tâm hồn cựu chiến binh ấy luôn ám ảnh nỗi buồn của chiến tranh. Nhà văn ám ảnh bài hát *Cỏ non thành cổ* của nhạc sĩ Thanh Huyền, bởi đó là bài hát về 81 ngày đêm của những người chiến sĩ đã ngã xuống. Máu và gạch, máu và cỏ, máu và tất cả ở thành cổ hòa với sự hy sinh ấy vừa khốc liệt vừa đau thương. Đồng thời, nhà văn còn nói lên những phẩm chất, giá trị tâm hồn của cái tôi riêng biệt một cách

chân thực và trần trụi nhất của con người lúc bấy giờ. Tìm hiểu hình ảnh người lính trong tiểu thuyết *Mưa đỏ* của Chu Lai, chúng ta sẽ có cách nhìn về phẩm chất người lính nơi chiến trường, về phong cách viết văn và quan niệm của nhà văn về cuộc sống.

2. NHỮNG BIỂU HIỆN CỦA HÌNH ẢNH NGƯỜI LÍNH TRONG TIỂU THUYẾT *MƯA ĐỎ* CỦA CHU LAI

Trong chiến tranh, hình ảnh người lính được khám phá, đánh giá và miêu tả từ cái nhìn sử thi. Thế giới sử thi là thế giới của cái cao cả, của những người anh hùng làm chủ và sáng tạo ra lịch sử. Họ là người đại diện cho một thể hệ dân thân, cho khí phách và phẩm chất của con người Việt Nam trong cuộc chiến tranh cứu nước vĩ đại. Điều này, chúng tôi thấy rõ trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*, được nhà văn Chu Lai tái hiện sống động như: người lính chịu nhiều gian khổ, thiếu thốn và mất mát; tình đồng đội và đồng chí cao đẹp; tình cảm gia đình và tình yêu đôi lứa gắn bó, thủy chung.

2.1. Người lính chịu nhiều gian khổ và mất mát

Khi nó đến chiến tranh vốn là nói đến gian khổ và mất mát mà con người phải chịu đựng, là con đường đi của người lính khó có ngày trở về. Trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*, hình ảnh người lính chịu nhiều thiệt thòi được nhà văn Chu Lai tái hiện lại một cách rất chân thực và sâu sắc. Lúc chiến đấu, người lính không tránh khỏi thiếu hụt về vật chất, kể cả những thương tật về xác thịt. Đầu bị rận thì cả tiểu đội Tạ thay nhau cắt tóc; đói bụng thì một gói mì tôm ngâm nước hầm, quần áo thì chỉ

vài bộ che thân, buộc những người lính ấy vùng lên đấu tranh để thay đổi cuộc sống. Đó là hình ảnh người lính còn rất trẻ bị cưa chân mà hết thuốc gây tê, nổi đau khiến anh bật lên tiếng gọi mẹ đau đớn: *“Lưỡi cưa đâm máu vẫn nghiêng xoẹt vào xương người, thỉnh thoảng lại vấp cái cục! Lại quần lên, căng giật, thanh gỗ ngáng miệng văng ra để bật lên một tiếng thét man dại: “Con chết mất mẹ ơi!...”* (Chu Lai, 2016). Nhà văn Chu Lai đã rất tinh tế khi nhắc đến những thiếu thốn, khó khăn của người lính ấy với tất cả sự trân trọng, yêu mến, đầy cảm thông để giúp người đọc thêm thấu hiểu và trân quý về cuộc đời bi thương của người lính trận mạc lúc bấy giờ.

Người lính chỉ có thể gọi người thân yêu nhất của mình lúc đau đớn nhất như một động lực và lời kêu cứu. Thuốc tê duy nhất lúc này chính là những câu hát của cô xã đội trưởng Hồng nhằm xoa dịu một phần nào đó nỗi đau ấy: *“Lời hát bay lên, lan tỏa vào tất cả các góc gác chật đặc thương binh, lan sâu vào đôi mắt đang mở to đau đớn của anh. Đôi mắt ấy nhìn lên cô như cái nhìn của một đứa trẻ được vỗ về...”* (Chu Lai, 2016). Phải chăng, một người đau đớn thì sẽ có người xoa bớt nỗi đau ấy bằng một giá trị tinh thần tựa như lời hát này vậy.

Những đợt tấn công của địch dồn dập làm cho người lính căng thẳng, mệt mỏi. Điều đó, chúng ta thấy rõ ở Hải đêm từng đợt tấn công mà ngồi trong hầm tối nghe những âm thanh như quái vật gầm ngoài kia: *“Đây là đợt tấn công thứ tám!... Không, thứ chín. Mới có buổi sáng mà dừng chín đợt, nhiều quá!”* (Chu Lai, 2016). Đối với người lính có người chịu

được, có người không thể bình tĩnh được nữa, đó là điều tất yếu trong hoàn cảnh lúc bấy giờ mà họ phải gánh chịu.

Hình ảnh người lính ngã xuống rất bi thương. Có người bị bắn nát ngực, có người bị cháy rụi vì ngọn lửa của xe tăng, ngay cả trên chuyến đò sang sông bị pháo nổ mà chìm xuống tất cả: *“Trúng nguyên trái pháo tan vụn, tan biến luôn cả những thân thể ngòi trên rồi chìm ngấm, biến mất từ từ trong dòng nước bầm đờ”* (Chu Lai, 2016). Chu Lai miêu tả chân thực từng chi tiết để nói lên cuộc sống vất vả, đầy hiểm nguy, có thể ngã xuống như thế bất cứ lúc nào của con người thời chiến. Nước và máu, xác người và thuyền, tất cả chìm xuống như một kết cục bi thảm cho một hành trình chưa tới đâu cả. Có những người lính chưa vào trận mà họ đã hy sinh một cách đau đớn, không toàn thây. Bên cạnh những đau thương, thiếu thốn về vật chất, ở người lính còn có nỗi đau mất mát trong tâm hồn. Đó là những khoảng trống không thể lấp đầy. Với nhân vật Cường, sự ra đi của một người do chiến tranh dù đó là hy sinh cao đẹp của người lính, hay những người dân bình thường đều để lại trong lòng anh nỗi đau xót khôn nguôi: *“Một chiếc xe bị cháy và không ít thân xác rần rỉ đổ gục trước dàn âm thanh chết chóc của Tạ. Bên anh, thêm một chiến sĩ mới bổ sung bị đạn xé rách đùi, kêu rú lên một tiếng “Ôi! Mẹ ơi!...”* (Chu Lai, 2016). Không gì có thể diễn tả được nỗi đau xót của anh khi chứng kiến đồng đội ngã xuống ngay cạnh mình mà bản thân bất lực không thể làm gì khác. Đó không chỉ là nỗi đau của toàn tiểu đội mà còn là vết thương lớn của cả dân tộc, hằn sâu trong kí ức mỗi người. Bên cạnh đó, cảnh sắc

thiên nhiên cũng được nhà văn miêu tả góp phần thể hiện sự tàn khốc của chiến tranh: “*Pháo cũng đang thè những cái lưỡi tanh tươi đỏ lòm của mình liếm xuống những cánh rừng chồi xơ xác ven dòng Thạch Hãn. Pháo đội thẳng vào lòng sông. Cây bùng cháy, nước dựng lên, bầu trời bầm đỏ, cảnh vật chao nghiêng...*” (Chu Lai, 2016). Chỉ qua vài dòng miêu tả mà nhà văn đã tái hiện lại một phần hiện thực trong chiến tranh một cách chi tiết và sinh động để người đọc có cái nhìn đồng cảm, sẻ chia hơn cho số phận con người thời chiến.

Đặc biệt, Chu Lai đã miêu tả sự ngã xuống của từng người trong tiểu đội Cường một cách bi hùng. Từng người trong tiểu đội đã lần lượt nằm xuống lòng đất Quảng Trị, lòng đất của một lớp người anh hùng đã chiến đấu hiên ngang, anh dũng để giành độc lập tự do cho dân tộc. Niềm tin chiến thắng của những người lính ấy đã nhuộm màu đỏ như màu mưa máu.

Như vậy, những gian khổ, mất mát mà người lính phải gánh chịu thật sự không hề nhỏ. Sức mạnh giúp họ có thể vượt qua được tất cả những khó khăn ấy chính là tình yêu đất nước, quê hương và đặc biệt là tình đồng đội cao đẹp.

2.2. Người lính có tình cảm cao đẹp với đồng đội và đồng chí

Bên cạnh tình yêu quê hương, đất nước, ở người lính còn có tình cảm cao đẹp khác là tình đồng đội, đồng chí. Trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*, cùng chiến đấu trong một tiểu đội nhỏ là những con người từ Bắc, Trung, Nam, dù xuất thân từ mỗi hoàn cảnh, tính cách khác nhau

nhưng cả bảy người đã tạo nên tình đồng đội, đồng chí keo sơn như anh em một nhà. Trên đường đi, cả tiểu đội cùng ăn chung, chia sẻ cho nhau từng miếng thịt thú rừng hay gói mì khô khan. Trong gian khổ họ vẫn có thể cười: “*Cái cười khoái trá đầy vẻ đắc thắng ấy như một dây truyền nổ, không ai bảo ai, tất cả hào hứng làm theo người chỉ huy. Người tự cắt, người nhờ bạn cắt hộ, cây kéo mặc sức tung hoành kêu rộp rộp như tiếng rao thịt bò khô trong đêm đông Hà Nội*” (Chu Lai, 2016). Chính những “cái cười khoái trá” ấy, nó đem lại sức sống cho không gian chật hẹp cũng như xóa bớt nỗi buồn nơi đây. Một cái cười không gượng ép mà tự nhiên cùng nhau bật lên, đôi khi khoảnh khắc bình thường ấy tạo nên cái hay, cái bình thường mà độc đáo dưới ngòi bút của Chu Lai.

Sức mạnh đoàn kết giúp những người lính vượt lên gian khó, họ luôn ý thức “một người vì mọi người”. Hình ảnh Tú cứu đồng đội suýt chết chứng tỏ anh đã biết chiến đấu bảo vệ anh em của mình. Khi Cường bị thương, Tú thương Cường lắm, đưa Cường qua sông và nói: “*Anh đừng chết nhé... Em thương anh lắm!*” (Chu Lai, 2016). Nhưng người ra đi trước lại là anh để Cường phải bật khóc khi chứng kiến đồng đội mình chìm xuống dần mà không làm gì được: “*Cường học lên một tiếng đau đớn rồi dụi sâu mặt vào thân chuối, để mặc cho nước mắt trào ra, trào ra...*” (Chu Lai, 2016). Phải chăng, Cường tựa như một người anh khóc đau đớn, bất lực chứng kiến người em ra đi, anh chỉ còn sự đau đớn trong chính mình để cho những giọt nước mắt trào ra một cách tự nhiên như thống

khô và tự trách. Nhà văn đã rất khéo léo khi đặt nhân vật của mình vào những hoàn cảnh đặc biệt để họ bộc lộ phẩm chất cao đẹp của mình và qua đó giúp cho người đọc cảm nhận được sự trưởng thành của các nhân vật trong tác phẩm.

Gắn bó với nhau như người trong gia đình, nên khi thấy đồng đội bị trúng đạn thì lòng họ quặn đau và lòng căm thù lại trở dậy mạnh mẽ. Trong khi làm nhiệm vụ ở ngã ba Long Hưng, thấy Tạ bị bắn lén Cường đã: *“Đặt mũi súng nóng rẫy vào ngay thái dương hấn, lạnh lùng siết cò, siết thắng căng chứ không có một chút chân chừ gì hết như cái lần đánh giáp lá cà...”* (Chu Lai, 2016). Sự tức giận lẫn đau thương khiến người lính nhận ra họ là một phần của nhau, dù không chung dòng máu nhưng chung một tình đồng chí da diết. Họ thương nhau, đến lúc sắp chết vẫn lo lắng cho nhau. Đó là lời căn dặn của người đội trưởng hóm hỉnh sắp ra đi: *“Phận tao đến đây là xong... Chỉ thương mấy thằng chúng mày. Ở lại bảo ban nhau mà sống”* (Chu Lai, 2016).

Một người đội trưởng đầy trách nhiệm, làm hơn mười năm mà không thăng chức, bởi sự cương trực, thẳng thắn trong chính con người nông dân vốn có của anh. Tạ đã đem niềm tin cho cả đội lúc mọi người trong lúc quá mệt mỏi, không có tinh thần chiến đấu. Anh ăn nói thẳng, “tọc mạch” làm mọi người cười khoái trá,... Đến lúc chết, anh vẫn lo cho đồng đội, anh em của mình mà dặn dò gắng “bảo ban” nhau, thương cho “chúng mày” lắm. Hay hình ảnh Bình điên tiết khi thấy những người đồng đội nằm tan hoang trên đất: *“Thét lên một tiếng man dại, nhặt cây AK chạy đến một mô đất cao, chĩa thẳng lên trời,*

chạng chôn bắn cả băng về phía đàn châu chấu đang ề ề chúi xuống đờ” (Chu Lai, 2016). Từ đó, ta thấy tình đồng đội thật cao đẹp và thiêng liêng biết bao không gì làm thay đổi được.

Đến khi tiểu đội còn ba người, Tấn xót xa, sợ hãi khi hai người còn lại bất tỉnh dưới lớp đất đá. Sự lo sợ cho đồng đội như nỗi lo cho người anh, người em trong gia đình, cho thấy họ đã gắn kết thật sự bền chặt trong những ngày gian khổ dù họ là ai, đến từ đâu đi chăng nữa: *“Tấn vừa cuống cuống móc đất vừa méo mào “Anh Cường... Anh Cường ơi! Tinh dậy đi...”, “Anh Bình... Anh Bình ơi! Em không cho anh chết đâu... Chúng mình chỉ còn có ba anh em...”* (Chu Lai, 2016). Tấn là người nhỏ tuổi nhất trong đội cũng như được coi là em út, sự hồn nhiên của Tấn đôi lúc xóa bớt mệt mỏi cho cả đội, sự gắn kết nhỏ nhặt ấy lại là một điều lớn lao về tinh thần cho anh em có thêm một chút động lực chiến đấu. Người lính đã yêu thương, đùm bọc cho nhau và khi bị giặc bắt vẫn bất khuất kiên cường. Đó là lời nhắn gửi của Hải khi anh bị bắt tra tấn và xử trước Thành cổ: *“Cường ơi! Bình ơi! Tấn ơi! Các đồng chí ơi!... Tôi đi đây, các bạn ở lại hãy nắm chắc tay súng! Chúng nó đang run sợ. Chiến thắng cuối cùng sẽ thuộc về chúng ta, những người lính bảo vệ Thành cổ, vĩnh biệt...”* (Chu Lai, 2016).

Còn Sen có sai lầm vì lòng tham nhưng đã tinh ngộ tiếp tục chiến đấu và ngã xuống với phẩm chất cao đẹp của người lính. Bởi vậy, sự hi sinh của Sen tạo nên nỗi buồn đau vì mất mát ở những người đồng đội. Dù những người lính không phải là anh em ruột thịt nhưng họ mãi là

đồng chí, đồng đội tốt của nhau, cùng chung sống, cùng chiến đấu vào sinh ra tử với nhau. Tất cả những điều đó được Chu Lai tái hiện lại một cách chân thực, sinh động thông qua bức chân dung về người lính trong tiểu thuyết *Mưa đỏ*.

2.3. Người lính có tình cảm gia đình và tình yêu đôi lứa gắn bó, thủy chung

Đối với những người lính ra trận, gia đình là nơi họ luôn nghĩ về, luôn muốn bảo vệ và chính vì yêu thương. Cường yêu mẹ hơn ai hết, bởi bà là người mẹ mẫu mực, yêu con trai mình. Tuy vậy, trong cảnh chiến tranh, bà tôn trọng quyết định của con. Cường tình nguyện gia nhập quân ngũ, lên đường chiến đấu vì lẽ sống cao quý của tuổi trẻ thời chống Mỹ. Anh động viên mẹ: *“Hay quá! Mẹ ở mặt trận ngoại giao, con ở mặt trận súng đạn, con sẽ làm su-pót-tơ đặc lực cho mẹ nhé! Mẹ hãy cười lên nào, khi người Mỹ đã buộc phải xuống nước chấp nhận ngồi lại bên bàn đàm hòa là kiểu này chiến tranh sắp kết thúc tới nơi rồi”* (Chu Lai, 2016). Cường nói để mẹ mình an tâm, để bà bớt lo lắng cho anh, bởi chính anh hiểu, mẹ thương anh tới chừng nào. Còn mẹ anh, lúc nào cũng bất an, lo lắng cho đứa con trai duy nhất của bà: *“Xương thịt của bà đây, phần hồn phần xác của bà đây, tất cả mọi niềm vui, nỗi buồn của bà đây, ngày mai nó đi xa rồi, xa lắm và ở nơi rồn bão kinh hoàng không có gì là không thể xảy ra, liệu nó một thằng bé giàu tình cảm, yếu đuối, thích mộng mơ, thỉnh thoảng lại nói ngang khó ai bắt bẻ có trụ được không?...”* (Chu Lai, 2016). Đối với người mẹ, Cường cũng chỉ là cậu bé nhỏ nhắn, yếu đuối, đôi lúc bướng bỉnh bởi đứa con mình dứt ruột sinh ra sắp đi vào

nơi nguy hiểm làm sao bà không lo, không trăn trở. Biết được nỗi lo ấy, anh cũng ngậm ngùi nằm trong mùi hương của mẹ ngày cuối, ngắm nhìn mẹ cặm cụi chuẩn bị đồ cho anh trước khi đi mà mắt anh “cay xè” vì thương mẹ.

Nỗi đau mất đi người thân luôn ám ảnh tâm trí người mẹ hiền, hai lần đưa tiễn là hai lần mẹ Cường đau đớn nhận ra chồng và con trai không bao giờ quay trở về. Bà là người hoạt động ở mặt trận ngoại giao nên bà hiểu rõ tính chất ác liệt của chiến tranh nhưng vì lý tưởng và sự quyết tâm của Cường khiến bà ghen lòng chấp nhận: *“Ông ơi, thế là mai con nó đi rồi. Tôi không làm sao giữ được nó”* ... *“Chỉ cần trở về với tôi, đó là điều quan trọng nhất”* (Chu Lai, 2016). Mong muốn lớn nhất hiện tại của người mẹ không phải địa vị con cao hay thấp, lập chiến công hay không, mà chỉ mong Cường quay trở về bình yên, khỏe mạnh bên cạnh bà đã là niềm hạnh phúc lớn nhất trong cuộc đời bà.

Khi ra trận, Cường viết nhật kí nói hết mọi điều về nơi mình đang chiến đấu, nhận thức mọi chuyện như thế nào anh đều nói với mẹ. Ngay sau khi thoát chết trong cuộc phá cờ ở Thành cổ, dòng đầu tiên anh viết: *“Thế là lần nữa cái chết nó chưa con ra mẹ ạ! Cuộc đời lạ thật, con đã không chết mà cuộc chiến một mất một còn nó lại hào phóng ban tặng cho con tình yêu của một người con gái Quảng Trị”* (Chu Lai, 2016). Lời tâm sự của một người con trai như một đứa trẻ chỉ chia sẻ những khoảnh khắc quan trọng với mẹ mình. Cường xem đó như một điều may mắn anh muốn cho mẹ mình biết mình còn sống. Còn mẹ anh, đang đàm phán

tại Paris, khi nhắc đến cuộc chiến ở Thành cổ bà lại càng lo lắng hơn cho đứa con trai duy nhất của mình: “*Mặt trận Quảng Trị... Máy tiếng đò dội vào khiến lòng người mẹ bất giác quặn lại*”(Chu Lai, 2016). Trước khi hi sinh, Cường đã kêu hai tiếng cuối cùng: ““*Mẹ ơi...*”, “*Tiếng gọi ấy lan ra mặt sông, bay lên không trung, bay qua bầu trời đêm Thạch Hãn, bay vào cõi mênh mông hư ảo...*””(Chu Lai, 2016). Tiếng gọi ấy đã tới được đáy lòng của người mẹ bằng tâm linh tương thông của tình mẫu tử. Trong khoảnh khắc đó có một “*cú thúc mạnh vào ngực*”, khiến bà kêu lên trong đau đớn: ““*Con ơi!...*” *Trên đôi môi tái nhợt bật lên hai tiếng xé lòng, xé ruột...*”(Chu Lai, 2016). Chu Lai dường như hòa mình vào nhân vật để trải lòng mình và chia sẻ nỗi đau đến tột cùng của người mẹ.

Còn đội trưởng Tạ, cũng có một gia đình với người vợ và đứa con mười ba tuổi. Anh thương con, thương vợ và cảm thấy nhục vì không lo nổi cho con phải bắt nó nghỉ học đi làm rẫy. Anh ra đi cũng để muốn con mình, vợ mình tự hào về bố, về người chồng. Tới phút cuối của cuộc đời, Tạ viết thư gửi cho gia đình giải bày nỗi lòng của người bố, người chồng chung thủy và biết lo xa cho gia đình: “*Em và con thương nhớ!*” ... “*Em... Phận anh trả nợ nước thế là xong, chỉ thương em với mẹ già, con nhỏ nhưng anh biết em sẽ vượt qua được.*” ... “*Sau này có ai đem lòng thương em thật lòng, em cứ gần bó với người ta, như vậy ở dưới kia anh cũng mát lòng...*”(Chu Lai, 2016).

Đó còn là lời nhắn gửi chân thành của Bình với đồng đội, khi anh nhờ đồng đội chuyển thư gửi về cho bố: “*Cậu mang cái*

ấy về cho ba tôi... nói thẳng Bình bất hiếu này đã... đã không chịu theo nghề của ba”(Chu Lai, 2016).

Trong chiến tranh, ngoài tình đồng đội ra, tình yêu nam nữ cũng rất cao đẹp. Tình yêu đến với Cường qua cuộc gặp gỡ với Hồng - cô xã đội trưởng. Họ gặp nhau trong chuyến đò chở những người lính sang sông. Hồng đã rất lo lắng cho Cường khi thấy anh bị thương và chăm sóc cho anh: “*Anh biết không khi người ta đưa anh tới đây, nhận ra anh, em đã khóc đấy. Bác sĩ bảo anh một phần sống chín phần chết...*”(Chu Lai, 2016).

Giữa bao nhiêu thương binh cô không khóc nhưng khi nhận ra anh, cô đã khóc, bởi có tình cảm đặc biệt dành cho Cường. Còn Cường, dù bị thương nhưng vẫn cảm nhận được tiếng nói ngọt ngào của Hồng và điều đó khiến anh tự hỏi: “*Không hiểu do khát khao mau lành vết thương hay do chính câu nói giọng Quảng Trị thật đậm ngọt đó mà anh ngứa cổ cổ nuốt hết thìa cháo cuối cùng rồi nằm vật ra thờ...*”(Chu Lai, 2016). Cường đã cảm nhận được tình yêu thương, sự chăm sóc của Hồng dành cho anh. Đó cũng là một phần của lí do khi Cường từ chối cơ hội quay về tiếp tục việc học ở nước ngoài. Anh tâm sự với Hồng: “*Em biết không, nếu anh quyết định ở lại không đi đâu cả là cũng... cũng một phần vì em*”(Chu Lai, 2016). Còn Hồng, đáp lại tấm chân tình ấy bằng một nụ hôn: “*Cô bắt thần cúi xuống hôn nhanh vào má anh một cái rồi vùng chạy đi...*”(Chu Lai, 2016).

Yêu nhau trong chiến tranh là một điều kì diệu, họ gặp nhau trong hoàn cảnh khắc nghiệt, trong khói lửa của bom đạn

nên sự chân thành đó càng mãnh liệt, càng gắn bó hơn. Trong trận chiến cuối cùng, Cường cùng đồng đội đi chặn địch, Hồng quyết đi theo để sống chết cùng nhau trong chiến đấu: “*Họ ôm chặt lấy nhau, ôm chặt trước bao con mắt của đồng đội nhìn vào*”(Chu Lai, 2016). Cô gái nhỏ nhắn nhưng mạnh mẽ giải bày lòng mình: “*Em muốn một lần được ở bên anh, chiến đấu cạnh anh, sống chết cùng anh, nguy hiểm thế nào cũng được*” ... “*Giờ đây, chồng ở đâu vợ ở đây*”(Chu Lai, 2016). Đó là tình yêu đẹp, trong sáng và lãng mạn. Vẻ đẹp của tình yêu đó được kết tinh từ trong máu lửa của chiến tranh.

Tiểu thuyết *Mưa đỏ* là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Chu Lai viết về đề tài chiến tranh. Tác phẩm đem đến cho người đọc cái nhìn mới về người lính trong chiến đấu. Không phải chiến tranh lúc nào cũng mang màu sắc bi thương mà nó còn mang những nét đẹp lãng mạn, trong sáng và cao cả của tình cảm con người, tình yêu đôi lứa, tình cảm gia đình.

3. KẾT LUẬN

Qua tiểu thuyết *Mưa đỏ*, nhà văn Chu Lai diễn tả một cách chân thực hình ảnh người lính trong chiến tranh chống Mỹ với những gian khổ, mất mát, hi sinh lẫn tình cảm cao đẹp của tình đồng đội, tình cảm gia đình và tình yêu đôi lứa. Qua đó, ta thấy được sự sâu sắc, táo bạo của nhà văn trong việc khắc họa tính cách nhân vật trong bối cảnh hiện thực sống động, cao

đẹp lẫn bi thương của thời điểm đó. Có thể nói, Chu Lai đã viết nên một câu chuyện về chiến tranh chạm tới trái tim người đọc và để lại cho họ những dấu ấn sâu bền. Với ý nghĩa đó, Chu Lai đã đóng góp cho nền văn học Việt Nam thêm một tác phẩm đặc sắc về đề tài người lính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Tiến Dũng, 1991. Tìm hiểu tác phẩm văn học. Nxb. Tổng hợp Sông Bé.
2. Nguyệt Hà, 2016. Nhà văn Chu Lai: Món nợ chiến tranh chưa lúc nào vui. <http://cand.com.vn>, truy cập ngày 24/4/2016.
3. Mạnh Hà, 2017. Người lính trong văn học thời hậu chiến. www.vanhaiphong.com, truy cập ngày 20/4/2017.
4. Chu Lai, 2016. *Mưa đỏ*. Nxb. Quân đội Nhân dân.
5. Nguyễn Văn Long, Lã Nhâm Thìn, 2009. Văn học Việt Nam sau 1975 – Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy. Nxb. Giáo dục.
6. Hồng Thanh Quang, 2013. Nhà văn Chu Lai: Viết, nổi cơ cực dẫu dang. <https://antgctcand.com.vn>, truy cập ngày 08/2/2013.
7. Thanh Xuân, 2017. Nhà văn Chu Lai: Còn sống là còn đi và còn viết. <https://baomoi.com>, truy cập ngày 02/12/2017.

SOLDIERS' IMAGE IN CHU LAI'S NOVEL *MUA DO*

Phan Van Tien¹, La Thi My Hanh¹ and Le Van Son²

¹Faculty of Linguistics and Literature, Tay Do University

²Department of Administration, Tay Do University

(Email: phanvantien1984@gmail.com)

ABSTRACT

*Soldiers are a significant theme in Vietnamese literature in the second half of the twentieth century. The image of soldiers are often associated with the nation's history of fighting against foreign aggression. In the novel *Mua Do*, writer Chu Lai built image of soldiers with hardships, deprivation and lost that they must be experiences. Also, he praised the beauty of the soul between comrades, friends, the sacred sentiment of family and the romance between lovers. With images of young heroes, voluntarily fighting in the battle at the Ancient City, Quang Tri, seven persons with seven personalities, circumstances and personal thoughts all shared in the platoon. They go through the most martyrs that unite into a family, some are timid, some are brave, some are fools and also are romantic people,... None is perfect under the writing of Chu Lai, but it is the truth, the reality that the writer wants to build and exploit in the work. Thereby, it shows us what is the personal ego, what is the character's life that give us a better sense of the struggle with full of lost and sacrifice of soldiers in the battle.*

Keywords: *Mua Do* novel, soldiers' image